

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 08-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Yên;

Bà Tô Thu Hoài.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lộc Quốc N; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 23 tháng 02 năm 2003 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn E (sinh năm 1979) và bà Lâm Thị H (sinh năm 1978); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã số 221/QĐ-XPTT ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã 03 tháng, ngày 19/12/2022 bị cáo đã chấp hành xong; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 08/02/2023, tạm giam từ ngày 14/02/2023 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Thành V; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 15 tháng 3 năm 1985 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu X, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tô H (sinh năm 1946) và bà Nông Thị S (sinh năm 1952); vợ:

Triệu Thị N; con: Có 03 con (con lớn nhất sinh 2020, con nhỏ nhất sinh 2023); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 08/02/2023, tạm giam từ ngày 14/02/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Hà Văn T; sinh năm: 1980. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05/02/2023, Nguyễn Thành V một mình bắt xe khách từ nhà đến khu vực xóm B, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua 2.000.000 đồng tiền ma túy với một người đàn ông (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) được 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa cục chất bột màu trắng là ma túy Heroine. Sau đó, Nguyễn Thành V cất gói ma túy vào trong người rồi bắt xe khách đi về nhà, chia số ma túy vừa mua được thành ba phần, một phần Nguyễn Thành V để trong một gói giấy (loại giấy sách), một phần để trong một túi nilon màu đen, phần còn lại vẫn để trong túi nilon có sẵn. Khoảng 07 giờ ngày 07/02/2023, Nguyễn Thành V đang ở nhà thì có Lộc Quốc N đến và hỏi mua chất ma túy, qua trao đổi Nguyễn Thành V đã bán cho Lộc Quốc N 01 gói nilon màu đen bên trong chứa cục chất bột ma túy với giá 900.000 đồng, còn lại 02 gói ma túy, Nguyễn Thành V để trên bàn trong phòng ngủ.

Lộc Quốc N sau khi mua được ma túy thì bắt xe khách đi về nhà, dùng bật lửa nghiền nhỏ số ma túy vừa mua được ra thành bột, sau đó dùng kéo cắt các ống hút nhựa thành các mẩu ống hút nhựa nhỏ, chia ma túy vào rồi dùng bật lửa hơ bịt kín hai đầu được tổng cộng 20 gói ma túy. Lộc Quốc N tự sử dụng hết 02 gói ma túy, còn lại 18 gói để vào trong túi nilon màu trắng trong (loại túi bọc ngoài vỏ bao thuốc lá) và để trong túi quần bên phải đang trước đang mặc, mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ ngày 08/02/2023, Lộc Quốc N đang đi bộ tại đoạn đường liên thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ Công tác Công an huyện V kiểm tra, thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong có 18 gói nhựa màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lộc Quốc N thu giữ 01 kéo sắt dài, 01 bật lửa ga, 01 ống hút nhựa màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thành V thu giữ trên bàn trong phòng ngủ trên tầng ba 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thành V, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 gói giấy (loại giấy sách) bên trong có chứa cục, chất bột màu trắng; số tiền 2.000.000 đồng thu giữ trong tủ đựng quần áo trong phòng ngủ; thu giữ tại sân phơi tầng ba 01 hộp gỗ màu đen bên trong có 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa có một đầu được cắt nhọn, một đầu được bịt kín bằng đoạn nhựa màu vàng.

Tại Kết luận giám định số 262/KL-KTHS ngày 11/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì thư có chữ “QT Lộc

Quốc N”: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,272 gam (đã trừ bì). Phong bì thư ký hiệu “KX Nguyễn Thành V”: Chất bột màu trắng và cục, chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,245 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 296/KL-KTHS ngày 25/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành V đều là tiền thật.

Tại cơ quan điều tra, anh Hà Văn T khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo Nguyễn Thành V khai trong tổng số tiền 2.000.000 đồng bị thu giữ có 900.000 đồng là tiền có được do bán ma túy cho Lộc Quốc N và 1.100.000 đồng là tiền do bị cáo đi làm thuê mà có; hộp gỗ và cân tiểu ly bị thu giữ bị cáo mua về chưa sử dụng vào việc mua bán ma túy nhưng bị cáo không có yêu cầu được nhận lại.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 12/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lộc Quốc N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thành V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lộc Quốc N, tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị cáo Lộc Quốc N từ 15 đến 20 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành V, tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu được sau giám định, các vỏ bao gói, kéo sắt, bật lửa, ống hút, hộp gỗ màu đen, cân tiểu ly. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 900.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành V số tiền 1.100.000 đồng và 01 căn cước công dân. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã

thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra. Xét thấy, sự vắng mặt của người chứng kiến không gây trở ngại đến việc xét xử, giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ căn cứ kết luận: Ngày 05/02/2023, bị cáo Nguyễn Thành V đã có hành vi mua trái phép chất ma túy Heroine với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ; ngày 07/02/2023 có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lộc Quốc N. Ngày 07/02/2023, bị cáo Lộc Quốc N có hành vi mua trái phép chất ma túy Heroine với bị cáo Nguyễn Thành V để đem về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng dần, số ma túy bị cáo tàng trữ là 0,272 gam.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời, nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên cố ý thực hiện.

[5] Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lộc Quốc N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo Nguyễn Thành V có bố đẻ là ông Nguyễn Tô H được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo Lộc Quốc N có trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thành V không có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, có nhân thân tốt. Bị cáo Lộc Quốc N chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, có nhân thân xấu.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không sở hữu tài sản có giá trị; gia đình bị cáo Lộc Quốc N thuộc diện hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thành V do không xác định được tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[11] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự xét thấy, chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; các vỏ bao gói, kéo, bật lửa, ống hút, ống nhựa, hộp gỗ, cân tiểu ly là các công cụ phạm tội và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 900.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thành V là tiền do bán ma túy cho Lộc Quốc N. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành V 1.100.000 đồng và 01 căn cước công dân do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[12] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Hình sự.

[14] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lộc Quốc N;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành V;

Căn cứ Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Lộc Quốc N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Lộc Quốc N 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 08/02/2023).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 08/02/2023).

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong có chữ “QT Lộc Quốc N” có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lại mới, bên trong có 01 gói giấy đựng tổng cộng 0,235 gam chất ma túy Heroin và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ) gồm 01 vỏ gói nilon; 18 gói vỏ nhựa;

- 01 (một) phong bì thư niêm phong có chữ “KX Nguyễn Thành V” có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lại mới, bên trong có 01 gói giấy đựng tổng cộng 0,211 gam chất ma túy Heroin và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ) gồm 01 vỏ gói nilon; 01 vỏ gói giấy;

- 01 (một) kéo sắt dài khoảng 20cm, có cán bằng nhựa màu xanh, đã qua sử dụng;

- 01 (một) bật lửa ga màu tím, bề mặt có chữ “THONG NHAT”, đã qua sử dụng;

- 01 (một) ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 08 cm, một đầu được vót nhọn, một đầu bịt kín;

- 01 (một) hộp gỗ màu đen kích thước 11cm x 20cm x 05cm, bên trong có 01 (một) cân tiểu ly, bên dưới cân tiểu ly có chữ “Digital Mini Scales”.

- 01 (một) ống nhựa dài 12cm, một đầu được cắt nhọn, một đầu được bịt kín bằng đoạn nhựa màu vàng.

3.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành V:

- 01 (một) thẻ căn cước công dân số 020085000XXX mang tên Nguyễn Thành V.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/5/2023 giữa Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng,

tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn,).

- Số tiền 1.100.000 (một triệu một trăm nghìn) đồng trong tổng số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng đã được nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn (số tài khoản 3591.0.1054XXX tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn), theo Giấy nộp tiền ngày 29/5/2023 của Ngân hàng N, khách hàng nộp tiền Lý Đức A.

3.3. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước

Số tiền 900.000 (chín trăm nghìn) đồng trong tổng số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng đã được nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn (số tài khoản 3591.0.1054779 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn), theo Giấy nộp tiền ngày 29/5/2023 của Ngân hàng N, khách hàng nộp tiền Lý Đức A.

4. Án phí: Các bị cáo Lộc Quốc N, Nguyễn Thành V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQĐT Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hằng